

CHÍNH TẢ (NGHE - VIẾT): NGÔI TRƯỜNG MỚI

Thông qua bài [tập đọc Ngôi trường mới](#) cùng tiếp tục bài tập chính tả nghe viết của tuần 6 em nhé!

Soạn bài chính tả nghe viết Ngôi trường mới

Câu 1. Nghe – viết : Ngôi trường mới (từ Dưới mái trường mới... đến hết)

Tìm các dấu câu được dùng trong bài chính tả?

Trả lời

Đoạn trích các em sẽ được nghe viết như sau:

Dưới mái trường mới, sao tiếng trống rung động kéo dài! Tiếng cô giáo trang nghiêm mà ấm áp. Tiếng đọc bài của em cũng vang vang đến lạ! Em nhìn ai cũng thấy thân thương. Cả đến chiếc thước kẻ, chiếc bút chì sao cũng đáng yêu đến thế!

Các dấu câu được dùng trong bài chính tả: dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm than.

Câu 2. Thi tìm nhanh các tiếng có vần ai hoặc ay.

Trả lời

- Các tiếng có vần ai : bài, cài, cãi, cái, dai, dài, bài, bãi, gai, gãi, hãi, hại, hài, lãi, mãi, mãi, nai, ...

- Các tiếng có vần ay : bay, hây, lay, lay, may, nay, này, này, nháy, chày, quay, say, vay, xay, ...

Câu 3. Thi tìm nhanh các tiếng.

a) Bắt đầu bằng s hoặc x

b) Có thanh ngã hoặc thanh hỏi

Trả lời

a) Các tiếng bắt đầu bằng s hoặc x:

- Các tiếng đầu bằng s : sa , sà, sang, sau, sáng, sách, sạch, sắc, sen, se, sè, sên, son, sông, suối, sơn, ...

- Các tiếng đầu bằng x : xa, xã, xanh, xăng, xâng, xe, xén, xêng, xè, xê, xế, xếch, xin, xinh, xích, ...

b) Các tiếng có thanh ngã hoặc thanh hỏi:

CHÍNH TẢ (NGHE - VIẾT): NGÔI TRƯỜNG MỚI

- Thanh ngã : ngã, ngỗ, nhỡ, vỡ, vẽ, trũng, chõng, chẽ, sẽ, xã, rã, hải, hũ, nhờ, những, vững, khẽ,
...

- Thanh hỏi : khí, khỏe, khỗ, sả, sẽ, rẻ, rí, mãi, mẽ, mỗ, mỗ, mở, vẽ, vỏ, vớ, nhả, nhỏ, nhỏ, như,
phải, phở,...

***Ngoài ra các em cũng có thể xem thêm các bài tập cùng [chủ đề trường học tiếng việt lớp 2](#) và [soạn tiếng việt 2 đầy đủ cả năm](#) do Đọc suu tầm nhé!